

Số: 254/2020/QĐST-DS

*Huyện Trần Văn Thời, ngày 03 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 428/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Mỹ T**, sinh năm 1980. Trú tại: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Hồng N**, sinh năm 1978. Trú tại: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Hồng N đồng ý trả cho bà Nguyễn Mỹ T tiền hụi 23.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi ba triệu đồng). Kể từ ngày bà Nguyễn Mỹ T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Hồng N không thi hành xong các khoản tiền trên, bà Nguyễn Hồng N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Về án phí: Bà Nguyễn Hồng N tự nguyện nộp án phí số tiền 575.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng – Chưa nộp). Bà Nguyễn Mỹ T được nhận lại số tiền 925.000 đồng theo biên lai thu số 0004123 ngày 06/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án**

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Nguyên đơn; Bị đơn (02b);
- VKSND H. Trần Văn Thời (01b);
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lâm Thành Quang**